

## HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

<b>I. ĐỌC – HIỂU</b>	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Dựa vào các kiến thức đã học về các phương thức biểu đạt. Có 6 phương thức biểu đạt chính: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ.</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.</p> <p><b>Câu 2:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Dựa vào kiến thức đã học về biện pháp tu từ điệp từ - điệp ngữ. Dùng phương pháp phân tích tìm ra hiệu quả biểu đạt của biện pháp tu từ đó.</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>_Biện pháp nghệ thuật: Điệp từ - điệp ngữ : <i>sự chuyển tiếp giữa ; ai ai cũng</i>.</p> <p>_Tác dụng: Nhằm nhấn mạnh con người đang chuẩn bị bước sang một trang mới chuẩn bị hành trang là điều cần thiết, mà hành trang quan trọng nhất chính là sự chuẩn bị bản thân mỗi người.</p> <p><b>Câu 3:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Đọc, phân tích, tìm ý trong văn bản.</p> <p><b>*Cách giải:</b> Theo tác giả:</p> <p>_Điểm mạnh của con người Việt Nam: Thông minh, nhạy bén với cái mới.</p> <p>_Điểm yếu của con người Việt Nam: Lỗi hổng về kiến thức cơ bản do thiên hướng chạy theo những môn học “thời thượng”, nhất là khả năng thực hành hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề.</p> <p><b>Câu 4:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Phân tích, tổng hợp.</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>Thông điệp được gửi gắm qua đoạn trích: Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới là điều vô cùng quan trọng và cần thiết. Hành trang quan trọng nhất chính là sự chuẩn bị của bản thân con người. Để có hành trang tốt nhất, thế hệ trẻ cần thấy rõ những điểm mạnh, điểm yếu của con người Việt Nam để phát huy những điểm mạnh, sửa đổi những hạn chế sao cho thích ứng tốt nhất với đòi hỏi của nhân loại trong thời đại mới.</p>
<b>II. LÀM VĂN</b>	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Sử dụng các thao tác lập luận để tạo lập một đoạn văn nghị luận (bàn luận, so sánh, tổng hợp,...)</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>❖ <b>Yêu cầu về hình thức:</b></p> <p>_Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 200 từ.</p> <p>_Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>_Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ <b>Yêu cầu về nội dung:</b></p> <p>1. <i>Mở đoạn</i></p> <p>_Giới thiệu vấn đề.</p> <p>_Khẳng định sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất.</p> <p>2. <i>Thân đoạn</i></p>

a. Giải thích:

\* Hành trang là gì?

Hành trang là đồ dùng mang theo và các thứ trang bị khi đi xa. Ở đây, dùng với nghĩa là hành trang tinh thần như tri thức, kỹ năng, thói quen ...

\* Vì sao sự chuẩn bị hành trang bản thân con người là quan trọng nhất?

\_Từ cổ chí kim, con người bao giờ cũng là động lực phát triển của lịch sử.

\_Đặc biệt trong thế kỉ mới (sự phát triển vũ bão của khoa học công nghệ, trong một nền kinh tế tri thức) vai trò của con người lại càng quan trọng hơn.

b. Phân tích

\_Mỗi con người cần chuẩn bị những hành trang gì?

+ Chuẩn bị về tri thức, học vấn.

+ Chuẩn bị về kỹ năng.

\_ Cần chuẩn bị hành trang bằng cách nào?

+ Xác định được mục tiêu, lí tưởng sống rõ ràng, đúng đắn.

+ Ý chí, sự quyết tâm theo đuổi những mục tiêu đó.

+ Phát huy những điểm mạnh và loại trừ những điểm yếu.

\_ Chứng minh: Quán quân đường lên đỉnh Olympia mùa đầu tiên Trần Ngọc Minh, chị đã chuẩn bị hành trang kiến thức vững vàng để trở thành gương mặt đầu tiên đạt thành tích cao nhất trong cuộc thi đường lên đỉnh Olympia. Sau đó chị đã học tập và đạt kết quả xuất sắc ở Australia. Hiện chị đang làm việc cho một công ty mạng di động danh tiếng ở đất nước này.

c. Bàn luận, mở rộng vấn đề:

+ Hiện nay vẫn còn một bộ phận thanh niên chưa xác định được mục tiêu sống, sống hoang phí tuổi trẻ.

+ Ngoài ra còn có những bạn có mục đích sống không lành mạnh, cho rằng sống chỉ là sự hưởng thụ, không có cống hiến cho xã hội.

+ Cần lên án những thái độ sống thiếu tích cực và thiếu lành mạnh như vậy.

+ Để chuẩn bị hành trang cho mỗi con người, bản thân chúng ta cần xác định mục tiêu, lí tưởng sống rõ ràng, đúng đắn. Có lòng kiên trì và quyết tâm theo đuổi mục tiêu đó, không sợ khó khăn, gian khổ.

d. Liên hệ bản thân: Em đã làm những gì để chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới?

3. *Kết đoạn:* Khẳng định lại vấn đề một lần nữa.

Thế hệ trẻ Việt Nam phải nhanh chóng khắc phục điểm yếu, hình thành những đức tính và thói quen tốt khi đất nước đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thế kỉ mới.

**Câu 2:**

**\*Phương pháp:** \_Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng)

\_Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

**\*Cách giải:**

❖ **Yêu cầu hình thức:**

\_Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

\_Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

❖ **Yêu cầu nội dung:**

• Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm:

\_Tổ Hữu là lá cờ đầu của thơ ca Cách mạng Việt Nam. Thơ ông là thơ trữ tình – chính trị

đậm đà tính dân tộc.

\_ Bài thơ Việt Bắc trích trong tập thơ cùng tên, được viết nhân sự kiện thời sự có tính lịch sử: tháng 10/1954, sau chiến thắng Điện Biên Phủ, miền Bắc được giải phóng, những người kháng chiến từ chiến khu Việt Bắc trở về thủ đô Hà Nội. Bài thơ được coi là một thi phẩm xuất sắc, tiêu biểu cho phong cách thơ Tố Hữu.

\_ Đoạn thơ là sự tái hiện hình ảnh Việt Bắc trong hồi tưởng với tình cảm gắn bó ân nghĩa, khăng khít.

- Phân tích đoạn thơ:

- ✓ Nhớ cảnh Việt Bắc thanh bình:

*Nhớ gì như nhớ người yêu  
Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương  
Nhớ từng bản khói cùng sương  
Sớm khuya bếp lửa người thương đi về.  
Nhớ từng rừng nứa bờ tre  
Ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê vơi đầy.*

+ Hình ảnh so sánh “như nhớ người yêu” diễn tả nỗi nhớ luôn thường trực, bồi hồi, da diết, thể hiện sự gắn bó tha thiết trong tình cảm.

+ Đối tượng nỗi nhớ:

+ Những hình ảnh gợi cảm đầy thi vị: trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương, bản khói cùng sương, bếp lửa, rừng nứa, bờ tre... gợi nhớ những vẻ đẹp nên thơ rất riêng của miền rừng núi.

+ Những địa danh ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê không chỉ trải dài trên bản đồ địa lí của Việt Bắc; không chỉ được khắc ghi trong lịch sử Cách mạng - là nơi đã diễn ra nhiều chiến công oanh liệt; mà còn ghi dấu bao kỉ niệm của người ra đi.

- ✓ Nhớ những ngày khó khăn gian khổ nhưng đậm đà tình nghĩa:

*Ta đi ta nhớ những ngày  
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi...  
Thương nhau chia củ sắn lùi  
Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng*

\_ Hai câu đầu diễn tả tình cảm gắn bó và nỗi nhớ về một thời đã cùng nhau đồng cam cộng khổ.

\_ Hai câu thơ sau cụ thể hóa những đắng cay và ngọt bùi mà *ta* và *mình* cùng trải qua: chia nhau sắn lùi còn mùi tro bếp, chia nhau bát cơm đầu mùa – những dư vị không thể quên, chia sẻ cả hơi ấm – *chăn sui đắp cùng*.

\_ Tác giả sử dụng một loạt các từ đồng nghĩa “chia”, “sẻ”, “cùng” nhấn mạnh hơn sự chia ngọt sẻ bùi, đồng cam cộng khổ của đồng bào Việt Bắc và cán bộ kháng chiến đồng thời cũng nhấn mạnh ân tình mà cán bộ kháng chiến đã chịu ơn đồng bào Việt Bắc.

- ✓ Nhớ người mẹ Việt Bắc:

*Nhớ người mẹ nắng cháy lưng  
Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô.*

\_ Hình ảnh người mẹ hiện ra trong bối cảnh nắng cháy lưng – thời điểm nắng gắt gao, vẫn địu con lên rẫy làm việc, cần mẫn chăm chỉ bẻ từng bắp ngô... đã gợi ra sự tần tảo chịu đựng, cần cù lao động của những bà mẹ trong kháng chiến đã đùm bọc, cứu mang chiến sĩ, cán bộ cách mạng.

\_ Qua hình ảnh người mẹ, ta còn thấy được sự biết ơn của cán bộ kháng chiến với đồng bào

	<p>Việt Bắc.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Đánh giá:</li></ul> <p>_Đoạn thơ không chỉ là sự tái hiện nỗi nhớ về khung cảnh và con người của Việt Bắc mà còn là lời khẳng định tình cảm thủy chung son sắt của đồng bào Việt Bắc với cán bộ kháng chiến.</p> <p>_Với kết cấu của thể thơ lục bát truyền thống, đoạn thơ như một khúc hát ân tình, lời thơ giản dị mà gần gũi đi học lòng người muôn thế hệ, trở thành điệu hồn chung của cả dân tộc.</p>
--	---